

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 20/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tân Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên và bà Nguyễn Thị Tin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Sỹ C, sinh năm 1969; Tên gọi khác: Không; Địa chỉ: thôn A, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Sỹ V (đã chết) và con bà Nguyễn Thị P (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 và có 02 con, con lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1991;

- Tiền sự, Tiền án: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 19/12/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1992; (có mặt)

Địa chỉ: thôn A, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2020, C có quen biết một người đàn ông tên là S ở huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang (C không biết rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này). Tối ngày 14/12/2020, anh S sử dụng số điện thoại 0327319581 gọi điện thoại cho C nhờ C mua hộ 04 bộ pháo để sử dụng thì được C đồng ý, sau đó anh S đến gặp và đưa cho C 3.000.000đ để đi tìm mua pháo. Sau khi nhận tiền của anh S, C đến gặp anh Nguyễn Văn Th người cùng thôn nhờ Th mua hộ 04 bộ pháo và được anh Th đồng ý. Sau khi đồng ý mua pháo hộ C, Th vào mạng Facebook của Thêm là “Ốc câu giá rẻ” để tìm mua pháo, sau khi thỏa thuận qua mạng, Th đồng ý mua với giá 700.000đ/1 bộ, hình thức giao pháo là gửi qua xe khách về bến xe Bắc Giang cho Th vào buổi tối ngày 15/12/2020, nhận hàng trả tiền cho lái xe.

Khoảng 18 giờ ngày 15/12/2020, anh Th đến nhà C lấy 2.800.000đ để đi lấy Pháo, sau đó một mình đi lên bến xe khách Bắc Giang gặp một người đàn ông đi xe khách loại xe 16 chỗ (anh Th không nhớ biển kiểm soát của xe ô tô đó) giao cho anh Th một bao tải dứa màu xanh, trong có 04 bộ pháo, anh Th đưa cho người đàn ông đó 2.800.000đ rồi đem pháo về cất giấu ở cạnh tủ lạnh nhà C và đi về. Thấy anh Th mua được pháo cho mình, khoảng 20 giờ cùng ngày, C gọi điện thoại cho anh S báo đã mua được pháo thì anh S bảo C đem pháo đến khu vực ngã tư Ké, thuộc phường Đình Ké, thành phố Bắc Giang giao cho anh S. Thấy anh Sơn bảo vậy, C đi ra lấy xe mô tô 98Y3-3921 chở theo số pháo trên đến khu vực ngã tư Ké thì gặp anh S đang đứng đợi, thấy anh S tay cầm một túi nilon, biết trong có 02 bộ pháo, sau khi giao 04 bộ pháo cho anh S, thì anh S có bảo C chở anh S đi về nhà mẹ vợ ở xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang thì anh S đồng ý. Khi đi đến gần ngã tư Thị trấn Tân An, huyện Yên Dũng, anh S bảo C đỗ xe lại sau đó Sơn cho 02 bộ pháo đang cầm ở tay vào trong bao tải dứa màu xanh đựng 04 bộ pháo mua của C rồi cả 2 đi về phía xã Quỳnh Sơn. Khi đến đoạn đường 299B thuộc địa phận thôn Tân Sơn, xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng thì C dừng xe đứng đợi anh S đi mua thuốc lá. Khi C đang đứng đợi anh Sơn thì bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tang vật thu giữ gồm:

“06 hình hộp, mỗi khối có kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5)cm bên ngoài bao dứa được niêm phong trong thùng cát tông có chữ “Media” có kích thước (34 x 34 x 55)cm; 01 điện thoại di động Nokia 1190 màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 98Y3-3921 cùng giấy đăng ký xe; 01 bao tơ rứa màu xanh và 2.260.000đ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam” .

Ngày 16/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng ra Quyết định trưng cầu giám định gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang để giám định. Tại bản kết luận giám định số: 1822/KL-KTHS ngày 17/12/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: “Trong 01 thùng cát tông có chữ “Media” có kích thước (34 x 34 x 55) cm đã được niêm phong gửi giám định:

06 (sáu) khối hình hộp, mỗi khối đều có kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5) cm, bên ngoài mỗi khối bọc giấy màu đỏ, vàng và có chữ nước ngoài, hai cạnh có hai dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, đựng trong 01 (một) bao dứa màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), có tổng khối lượng 8,4kg”.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Sỹ C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSYD ngày 21/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng đã truy tố bị cáo: Nguyễn Sỹ C về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Sỹ C từ 06 tháng đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 14 tháng.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ không vì mục đích vụ lợi nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) khối hình hộp, mỗi khối đều có kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5) cm, bên ngoài mỗi khối bọc giấy màu đỏ, vàng và có chữ nước ngoài, hai cạnh có hai dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, đựng trong 01 (một) bao dứa màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ còn lại sau giám định.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động điện thoại Nokia 1190 của bị cáo và 200.000đ là tiền Sơn nhờ C mua pháo còn thừa, bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 2.060.000đ còn lại của C không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98Y3-3921 cùng giấy đăng ký xe là phương tiện phạm tội. Tuy nhiên chiếc xe trên không phải là tài sản riêng của bị cáo mà là tài sản chung của gia đình nên cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Yên Dũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đảm bảo theo trình tự tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 15/12/2020, tại đoạn đường 299B thuộc địa phận thôn Tân Sơn, xã Quỳnh Sơn, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Sỹ C đang có hành vi tàng trữ trái phép 06 hộp pháo (mỗi hộp có 36 quả) là loại pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có tổng khối lượng là 8,4kg, là loại pháo do Nhà nước cấm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, mục đích mua hộ đối tượng tên S để đem về đốt tết thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Sỹ C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số hàng cấm (theo danh mục tại Văn bản hợp nhất số 19/VBHN-BCT ngày 09/5/2014 của Bộ Công thương, mà theo đó, Danh mục hàng hóa cấm kinh doanh được quy định tại các nghị định của Chính phủ, như: Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12/6/2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện, có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 7 năm 2006, được sửa đổi, bổ sung bởi các văn bản sau: Nghị định số 43/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh của Nghị định 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 hướng dẫn thi hành Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện,

có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2009 và Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2009). Trong thời gian gần đây tội phạm về buôn bán, tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) trên địa bàn có chiều hướng gia tăng, hệ lụy do việc sử dụng pháo nổ gây ra là vô cùng lớn đến cháy nổ, tính mạng của người sử dụng cũng như những người xung quanh. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ, mua bán pháo nổ bị pháp luật nghiêm cấm, trong thời điểm các cơ quan nhà nước và chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cấm tàng trữ, mua bán, đốt pháo nổ trong dịp tết nguyên đán. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, xuất thân từ nhân dân lao động.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số pháo bị cáo tàng trữ không lớn. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi của mình gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là nông dân lao động nhất thời phạm tội, tàng trữ không vì mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) khối hình hộp, mỗi khối đều có kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5) cm, bên ngoài mỗi khối bọc giấy màu đỏ, vàng và có chữ nước ngoài, hai cạnh có hai dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, đựng trong 01 (một) bao dứa màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ còn lại sau giám định.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động điện thoại Nokia 1190 của bị cáo và 200.000đ là tiền Sơn nhờ C mua pháo còn thừa, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 2.060.000đ thu giữ của C, quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội cần trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98Y3-3921 cùng giấy đăng ký xe là phương tiện phạm tội. Tuy nhiên chiếc xe trên không phải là tài sản riêng của bị cáo mà là tài sản chung của gia đình nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Trong vụ án này, đối với Nguyễn Văn Th có hành vi mua hộ C 04 bộ pháo tổng khối lượng là 5,6kg chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân Th chưa có tiền án, tiền sự về hành vi quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Nên Công an huyện Yên Dũng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người bán pháo cho Th qua Facebook và người đàn ông giao pháo cho Th ở bến xe khách Bắc Giang, do Th không biết tên, địa chỉ và số điện thoại của những người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Dũng không có căn cứ để xử lý;

Đối với đối tượng C khai tên S có số điện thoại 0327319581 nhờ C mua pháo hộ, nhưng C không biết họ, địa chỉ ở đâu, qua điều tra, Cơ quan điều tra xác định được số điện thoại 0327319581 tên đăng ký chủ thuê bao là anh Đàm Thanh B, sinh năm 1992, ở thôn P, xã L, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội. Qua xác minh, hiện tại anh B không có mặt tại địa phương, anh B đi đâu, làm gì thì gia đình và địa phương không rõ. Nên cơ quan điều tra tách ra làm rõ có căn cứ xử lý sau.

[8]Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ C phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt: Nguyễn Sỹ C 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Giao bị cáo cho UBND xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) khối hình hộp, mỗi khối đều có kích thước (14,5 x 14,5 x 14,5) cm, bên ngoài mỗi khối bọc giấy màu đỏ, vàng và có chữ nước ngoài, hai cạnh có hai dây dẫn màu xanh, bên trong mỗi khối có 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ tròn, vỏ giấy được liên kết với nhau, đựng trong 01 (một) bao dứa màu xanh đều là pháo có dây đủ đặc tính của pháo nổ còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động điện thoại Nokia 1190 của bị cáo và 200.000đ là tang vật của vụ án.

Trả cho bị cáo 2.060.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả cho bị cáo chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98Y3-3921 cùng giấy đăng ký xe.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 12/4/2021 giữa Công an huyện Yên Dũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng)

Án Phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THA DS huyện Yên Dũng;
- UBND xã X, huyện Lạng Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA- VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Tân Thịnh